

I. NỘI DUNG

1. Thể loại, kiểu văn bản

a. Truyện đồng thoại.

- Nhận biết được một số yếu tố hình thức (nhân vật, cốt truyện, người kể ngôi thứ nhất và ngôi thứ ba,...), nội dung (đề tài, chủ đề, ý nghĩa,...) của truyện đồng thoại.

- Nhận biết và phân tích được đặc điểm nhân vật thể hiện qua hình dáng, cử chỉ, hành động, ngôn ngữ, ý nghĩ của nhân vật.

b. Thơ có yếu tố tự sự, miêu tả: Nhận biết được những đặc điểm hình thức (vần, nhịp, biện pháp tu từ, yếu tố tự sự và miêu tả), nội dung (đề tài, chủ đề, ý nghĩa,...) của bài thơ có sử dụng yếu tố miêu tả và biểu cảm.

2. Tiếng việt

a. Biện pháp tu từ (hoán dụ...) .

Nhận biết và chỉ ra được tác dụng của biện pháp tu từ

b. Mở rộng chủ ngữ trong câu.

Nhận biết được chủ ngữ, biết cách mở rộng chủ ngữ trong câu.

3. Làm văn

- Viết được đoạn văn ghi lại cảm xúc về bài thơ có yếu tố tự sự, miêu tả.

- Viết được bài văn kể lại một trải nghiệm đáng nhớ của bản thân.

II. LUYỆN TẬP

Bài 1. Chỉ ra phép hoán dụ trong những câu thơ, câu văn sau và cho biết mối quan hệ giữa các sự vật trong phép hoán dụ là gì

a, Cả nhà ăn cơm trong hương lúa đầu mùa từ đồng Chõ thoáng về;...

(Trích *Lao xao ngày hè* – Duy Khán)

b, Kháng chiến ba ngàn ngày không nghỉ

Bắp chân, đầu gối vẫn sẵn gân.

(Trích *Ta đi tới* – Tố Hữu)

c, Bồng lờ chớp đỏ

Thôi rồi, Lượm ơi!

Chú đồng chí nhỏ

Một dòng máu tươi!

(Trích *Lượm* – Tố Hữu)

Bài 2: Tìm chủ ngữ là cụm danh từ trong những câu dưới đây. Xác định thành tố chính và các thành tố phụ trong mỗi cụm từ đó.

a, Những cái vuốt ở chân, ở khoeo cứ cứng dần và nhọn hoắt.

(Trích *Đế Mèn phiêu lưu kí* – Tô Hoài)

b, Từ trong hốc đá, một mụ nhện cái to nhất cong chân nhẩy ra.

(Trích *Đế Mèn phiêu lưu kí* – Tô Hoài)

c, Một cơn dông tố kinh khủng kéo đến, mặt biển nổi sóng ầm ầm.

(Trích *Ông lão đánh cá và con cá vàng* – A. Pu-skin)

d, Gương mặt mẹ tôi vẫn tươi sáng với đôi mắt trong.

(Trích *Những ngày thơ ấu* – Nguyên Hồng)

Bài 3. Đọc hiểu Đọc văn bản và thực hiện những yêu cầu bên dưới:

SỨ GIẢ MÙA XUÂN

Xưa thật là xưa, có bốn nàng tiên làm nữ hoàng của các mùa: Xuân, Hạ, Thu và Đông. Mỗi nàng có một cung điện lộng lẫy trên một ngọn núi cao. Chỉ khi đến mùa, các nàng mới xuất hiện. Năm ấy, không hiểu sao mùa Đông kéo dài lê thê. Cây cối và các con thú run rẩy vì lạnh. Ai cũng mong chờ, lo lắng không hiểu vì sao nàng tiên mùa Xuân trễ hẹn như vậy.

Vì thế, các con vật mở cuộc họp chọn người đi đón nàng tiên mùa Xuân và tìm hiểu nguyên do. Sư Tử tự nhận mình khỏe mạnh, dũng cảm nhất nên giành quyền đi đón nàng tiên mùa Xuân. Nó hăm hở lên đường. Ngày đầu tiên, cây sức khỏe tốt nên Sư Tử đi từ sáng đến tối. Càng về sau Sư Tử đuối sức dần, rồi không đi tiếp được bèn quay về. Thấy Sư Tử bỏ cuộc, Công “điều đà” lên tiếng chế giễu. Nếu muốn nàng tiên mùa Xuân xuất hiện thì sứ giả phải là con vật xinh đẹp và lộng lẫy như họ nhà Công. Các con vật đồng ý cử chim Công đi thực hiện nhiệm vụ. Chim Công lên đường cùng đoàn tùy tùng, mang theo nhiều quà và hoa đẹp... Thế nhưng, đường xá xa xôi, vất vả, cả đoàn dần mệt mỏi rồi bị ốm, hoa và quà tặng phải vứt lại trên đường. Cuối cùng, chim Công đành quay về.

Đến lúc này, muôn thú đã sốt ruột lắm rồi. Nếu còn chần chừ sẽ trễ mất mùa Xuân tuyệt vời. Ngay lúc ấy, chim én ngập ngừng:

– Cháu tuy kém cỏi nhưng cũng xin góp sức để mang mùa Xuân về. Mùa Đông năm nay dài quá, mẹ cháu bị ho ngày một nặng. Nếu không có ánh nắng mùa Xuân, e rằng mẹ cháu không qua khỏi. Cháu sẽ đi tìm mùa xuân. Nghe vậy, muôn loài đồng ý.

Dù đang ốm nhưng hay tin con đi, chim mẹ lén con vật những chiếc lông dày nhất của mình làm áo chống rét cho con. Chim én lên đường, nó bay mãi cuối cùng cũng đến cung điện của nàng tiên mùa Xuân. Trước cửa cung điện, chim én thấy một chú chim vàng óng bị ngất. Nghĩ chú chim bị lạnh, chim én cởi chiếc áo ấm choàng cho bạn. Chú chim bỗng biến mất và nàng tiên mùa Xuân xuất hiện:

- Con là một cô bé hiếu thảo, nhân hậu và dũng cảm. Năm nay ta chậm đến nhân gian là vì các con vật không ngoan. Chúng không biết yêu thương và giúp đỡ nhau. Nhờ có con ta biết rằng điều tốt đẹp vẫn còn hiện hữu. Ta sẽ chọn con làm sứ giả cho ta. Từ đó, mỗi khi thấy chim én bay liệng trên trời, muôn loài sẽ biết rằng nàng tiên mùa Xuân đang sắp về với nhân gian.

(Theo <https://tuoitre.vn/>, ngày 2/ 7/ 2004)

1. Văn bản trên được viết theo thể loại nào? Vì sao em biết điều đó?
2. Xác định phương thức biểu đạt chính, ngôi kể và nhân vật chính của văn bản.
3. Chỉ ra và nêu tác dụng của 01 biện pháp tu từ trong câu văn: “Xưa thật là xưa, có bốn nàng tiên làm nữ hoàng của các mùa: Xuân, Hạ, Thu và Đông.”
4. Tìm các từ láy trong văn bản trên.

5. Chim én đã có những việc làm nào đáng khen ngợi? Em học tập được điều tốt đẹp gì ở Chim én?

Bài 4. Đọc hiểu

Đọc văn bản và thực hiện những yêu cầu bên dưới:

“Gió bắc thổi ào ào qua khu rừng vắng. Những cành cây khẳng khiu chốc chốc run lên bần bật. Mưa phùn lất phất...Bên gốc đa, một chú Thỏ bước ra, tay cầm một tấm vải dẹt bằng rong. Thỏ tìm cách quấn tấm vải lên người cho đỡ rét, nhưng tấm vải bị gió lật tung, bay đi vun vút. Thỏ đuổi theo. Tấm vải rơi trôi trên ao nước. Thỏ vừa đặt chân xuống nước đã vội co lên. Thỏ cố khều nhưng đưa chân không tới.

Một chú Nhím vừa đi đến. Thỏ thấy Nhím liền nói:

- Tôi đánh rơi tấm vải khoác!
- Thế thì gay go đấy! Trời rét, không có áo khoác thì chịu sao được.

Nhím nhặt chiếc que khều... Tấm vải dạt vào bờ, Nhím nhặt lên, giữ nước, quấn lên người Thỏ:

- Phải may thành một chiếc áo, có thể mới kín được.
- Tôi đã hỏi rồi. Ở đây chẳng có ai may vá gì được.

Nhím ra dáng nghĩ:

- Ừ! Muốn may áo phải có kim. Tôi thiếu gì kim.

Nói xong, Nhím xù lông. Quả nhiên vô số những chiếc kim trên mình nhím dựng lên nhọn hoắt.

Nhím rút một chiếc lông nhọn, cời tấm vải trên mình Thỏ để may. [...]

(Trích Những chiếc áo ấm, Võ Quảng)

1. Xác định phương thức biểu đạt chính của đoạn văn?
- 2: Truyện được kể theo ngôi thứ mấy? Tác dụng của ngôi kể?
- 3: Chỉ ra cụm danh từ trong câu sau: Những cành cây khẳng khiu chốc chốc run lên bần bật.
4. Khi thấy Thỏ bị rơi chiếc áo khoác xuống nước, Nhím đã có hành động gì? Hành động của đó nói lên điều gì?
5. Từ đoạn văn trên, em rút ra cho mình những thông điệp nào? (viết khoảng 3-5 câu)

Bài 5. Đọc hiểu ***Đọc văn bản và thực hiện những yêu cầu bên dưới:***

Tiếng mùa xuân

Tôi đi dọc bờ sông
Nghe thềm thì tiếng đất
Lá mía kêu xào xạc...
Mầm ngô lên xanh non
Bãi dâu vào mùa ngon
Quả từng chùm chiu chít
Cà chua hồng giấu mặt
Sau chùm lá đu đủ đưa

Thuyền đón gió ngoài xa
Lưới long lanh vẫy cá
Cát cựa mình lấp lánh
Muốn cùng vôi lên tầng
Đất nằm im dưới chân

Nói bằng cây bằng trái
Dòng sông trôi mê mải
Gửi lời vào phù sa...

Tiếng đất trời bao la
Cả chiều xuân vang động
Cho lòng tôi như sông
Muốn hoá thành biển khơi

(Phan Thị Thanh Nhàn)

Câu 1: Bài thơ “ Tiếng mùa xuân “ của Phan Thị Thanh Nhàn được viết theo thể thơ nào?

- A. Lục bát
- B. Năm chữ
- C. Tự do
- D. Sáu chữ

Câu 2: Bài thơ sử dụng các phương thức biểu đạt nào?

- A. Biểu cảm
- B. Biểu cảm kết hợp miêu tả
- C. Tự sự
- D. Biểu cảm kết hợp tự sự và miêu tả

Câu 3: “Tiếng đất trời” được tác giả thể hiện bằng:

- A. Âm thanh của mùa xuân.
- B. Hình ảnh của mùa xuân.
- C. Âm thanh của đất trời .
- D. Âm thanh, hình ảnh của mùa xuân qua cảm nhận của tác giả

Câu 4: Dòng nào **không** là đặc điểm thiên nhiên mùa xuân trong cảm nhận của tác giả?

- A. Tràn đầy sức sống
- B. Buồn vắng
- C. Phong phú, sống động
- D. Tươi đẹp

Câu 5: Trong bài thơ, tác giả đã chủ yếu sử dụng biện pháp tu từ gì?

- A. So sánh
- B. Nhân hóa
- C. Điệp ngữ
- D. Hoán dụ

Câu 6: Qua bài thơ tác giả thể hiện tình cảm gì?

- A. Tình yêu thiên nhiên
- B. Tình cảm bạn bè
- C. Tình yêu đất nước
- D. Tình yêu con người

Câu 7: Trong các từ sau, đâu **không** phải là từ láy?

- A. Xào xạc
- B. Lấp lóa
- C. Sông suối
- D. Long lanh

Câu 8: Câu thơ “Đất nằm im dưới chân/ Nói bằng cây bằng trái” có nghĩa là gì?

- A. Đất nói qua âm thanh tiếng va đập của cây trái
- B. Đất im lặng không nói được mà nhờ cây trái nói hộ
- C. Đất góp mình làm nên tiếng xuân bằng việc nuôi cho cây trái tốt tươi, bội thu
- D. Đất im lặng nằm dưới chân người không thể có âm thanh như cây trái được

Câu 9: Chỉ ra và nêu tác dụng của yếu tố tự sự, miêu tả được sử dụng trong bài thơ.

Câu 10: Viết đoạn văn ngắn (khoảng 5 câu) nêu cảm nghĩ của em về 8 dòng thơ đầu bài thơ trên. Trong đoạn văn có sử dụng chủ ngữ là cụm từ (gạch chân chỉ rõ).

Bài 6. Đọc hiểu. ***Đọc văn bản và thực hiện những yêu cầu bên dưới***

MẦM NON

Dưới vỏ một cành bàng
Còn một vài lá đỏ
Một mầm non nho nhỏ
Còn nằm nép lặng im
Mầm non mắt lim dim
Cố nhìn qua kẽ lá
Thấy mây bay hồi hả
Thấy lát phát mưa phùn"

...
Chợt một tiếng chim kêu:
- Chíp chiu chiu! Xuân đến!
Tức thì trăm ngọn suối
Nổi róc rách reo mừng
Tức thì ngàn chim muông
Nổi hát ca vang dậy

Mầm non vừa nghe thấy
Vội bật chiếc vỏ rơi
Nó đứng dậy giữa trời
Khoác áo màu xanh biếc...

(Nguồn: Tuyển tập Võ Quảng, NXB Văn học, 1998)

Câu 1. Bài thơ “ Mầm non” của Võ Quảng được viết theo thể thơ nào?

- A. Lục bát
- B. Năm chữ
- C. Tự do
- D. Sáu chữ

Câu 2. Bài thơ sử dụng các phương thức biểu đạt nào?

- A. Biểu cảm, tự sự, miêu tả
- B. Biểu cảm, tự sự
- C. Biểu cảm, miêu tả
- D. Biểu cảm, miêu tả, nghị luận

Câu 3. Trong các từ sau, đâu **không** phải là từ láy?

- A. Nho nhỏ
- B. Róc rách
- C. Hồi hả
- D. Nằm nép

Câu 4. Cảnh vật thiên nhiên trong bài thơ được miêu tả ở thời điểm nào?

- A. Từ cuối mùa đông
- B. Khi mùa xuân vừa đến
- C. Trước và khi mùa xuân đến
- D. Khi mùa xuân đã qua

Câu 5: Trong bài thơ, tác giả đã chủ yếu sử dụng biện pháp tu từ gì?

- A. So sánh
- B. Nhân hóa
- C. Điệp ngữ
- D. Hoán dụ

Câu 6. Bài thơ viết về điều gì?

- A. Sự háo hức của mầm non khi được hòa mình với khung cảnh thiên nhiên mùa xuân tươi vui rộn ràng
- B. Sự ra đời của một mầm non khi mùa xuân đến giữa một khung cảnh thiên nhiên, đất trời bên ngoài kẽ lá vô cùng sinh động
- C. Vẻ đẹp tràn đầy sức sống của thiên nhiên, đất trời khi mùa xuân đến
- D. Khung cảnh thiên nhiên, đất trời, cảnh vật trước và sau khi mùa xuân đến

Câu 7. Theo em, hình ảnh mầm non “*đứng dậy*” rồi “*khoác áo màu xanh biếc*” tượng trưng cho:

- A. Sức mạnh của thiên nhiên mùa xuân
- B. Sức sống mãnh liệt của cây cối khi mùa xuân về
- C. Sự chuyển biến kì diệu của những mầm non
- D. Vẻ đẹp tinh khôi, tràn đầy sức sống của thiên nhiên mùa xuân

Câu 8: Qua bài thơ tác giả thể hiện tình cảm gì?

- A. Tình yêu thiên nhiên
- B. Tình cảm bạn bè
- C. Tình yêu đất nước
- D. Tình yêu con người

Câu 9. Chỉ ra và nêu tác dụng của yếu tố tự sự, miêu tả được sử dụng trong bài thơ.

Câu 10. Viết đoạn văn ngắn (khoảng 5 câu) nêu cảm nghĩ của em về 8 dòng thơ đầu bài thơ trên. Trong đoạn có sử dụng chủ ngữ là cụm từ (gạch chân chỉ rõ).

BGH xác nhận

TTCM

GVBM

Tạ Thúy Hà

Nguyễn Thị Kim Thanh

Nguyễn Thị Thúy Hà